

Bản án số: 459/2024/HS- PT

Ngày: 14/6/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Xuân Thảo;

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Nam;

Ông Nguyễn Hải Thanh.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Chu Thị Diệu, Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân cấp cao tại Hà Nội tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Đức Minh, Kiểm sát viên cao cấp.

Ngày 14 tháng 6 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, Tòa án nhân dân cấp cao tại Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 1286/2023/TLPT- HS ngày 08 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo Hoàng Đình N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 213/2023/HS- ST ngày 27 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*** Bị cáo có kháng cáo:**

Hoàng Đình N, sinh ngày 30/7/1984; nơi cư trú: Số 1/7/64/476 CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Đình C và bà Đàm Thị M; bị cáo chưa có vợ con; tiền án; tiền sự: Không; Nhân thân:

- Bản án số 959/2002/HS- PT ngày 25/7/2002 Tòa án phúc thẩm tại Hà Nội xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp tài sản” (đã được xoá án tích);

- Bản án số 218/2007/HS- ST ngày 27/9/2007, Tòa án nhân dân quận LC, thành phố Hải Phòng xử phạt 36 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” (đã được xoá án tích);

- Bản án số 167/2007/HS- ST ngày 28/11/2007, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 30 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”, tổng hợp với hình phạt với 36 tháng tù tại Bản án số 218/2007/HS- ST ngày 27/9/2007 của Tòa

án nhân dân quận LC là 05 năm 6 tháng tù (đã được xoá án tích);

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/01/2023, chuyển tạm giam ngày 11/01/2023; có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo Hoàng Đình N:** Bà Hoàng Thị H - Luật sư Văn phòng luật sư Tâm Nhân và cộng sự thuộc đoàn luật sư thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18h00 phút ngày 03/01/2023, tại khu vực ngõ 440 CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng, Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy – Công an thành phố Hải Phòng bắt quả tang Hoàng Đình N có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy khi đang điều khiển xe mô tô BKS Honda SH màu trắng BKS 15B4-23505, thu trong túi đeo chéo màu đen N đang đeo trên người có 01 túi nilon màu đen trong có 10 túi nilon màu trắng đều chứa các viên nén màu vàng, ngoài ra còn thu của N 02 điện thoại di động, 01 xe mô tô BKS 15B4-23505. Cơ quan Công an đã tiến hành đưa N cùng toàn bộ vật chứng về trụ sở Công an phường DHK lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Hoàng Đình N, thu giữ trong ngăn kéo bàn phòng ngủ tầng 3 có 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bột màu xanh lá và 02 viên nén màu cam. Ngoài ra còn thu giữ 01 điện thoại di động, 01 bộ dụng cụ sử dụng ma túy đá.

Tại Bản kết luận giám định số 136/KL-KTHS(MT) ngày 06/01/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Các viên nén màu vàng thu giữ khi bắt quả tang Hoàng Đình N là ma túy loại MDMA, có khối lượng 418,32 gam; Chất bột màu xanh thu giữ khi khám xét nơi ở của N là ma túy loại MDMA, có khối lượng 4,92 gam và 02 viên nén màu cam thu giữ khi khám xét nơi ở của N là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,98 gam.

Quá trình điều tra, xác định: Do không có công việc ổn định nên N nảy sinh ý định mua ma túy thuốc lắc về bán kiếm lời. Cách ngày bị bắt khoảng 10 ngày, N một mình đi bộ vào khu vực ngõ 380 đường TH, quận LC, thành phố Hải Phòng tìm mua thuốc lắc thì gặp một người nam giới tên H (hiện chưa rõ nhân thân lai lịch) giới thiệu có bán ma túy. N hỏi mua của H 1000 viên thuốc lắc, H báo giá 100.000 đồng/01 viên thì N đồng ý và hẹn vài ngày sau quay lại giao dịch. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, N đi taxi từ nhà đến khu vực ngõ 380 TH, LC, Hải Phòng tìm gặp H để mua ma túy. Tại đây, N gặp và đưa cho H số tiền 100.000.000 đồng, H đã đưa lại cho N 01 túi nilon màu đen trong có 10 túi nilon trắng chứa các viên nén màu vàng. N cho toàn bộ số thuốc lắc trên

vào túi đeo chéo màu đen N đang đeo trên người rồi đi bộ đến nhà bạn gái N là Nguyễn PH A, sinh năm 1997, trú tại: Số 6 lô 15A LT, HN, quận LC, thành phố Hải Phòng mượn xe mô tô BKS 15B4-23505 rồi điều khiển xe về nhà. Khi N đi đến khu vực trước cửa nhà số 12/440 CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Mục đích N mua số thuốc lắc về để cất giấu bán kiếm lời, N dự định bán lại cho khách với giá 120.000 đồng/01 viên, nếu bán hết số thuốc lắc trên sẽ lãi được số tiền 20.000.000 đồng. Về nguồn gốc số ma túy do cơ quan Công an thu giữ khi khám xét nơi ở của N, N khai nhận đã nhặt được trong một lần đi chơi tại quán bar (N không nhớ địa chỉ) trên đường bờ sông Tam Bạc, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng cách ngày bị bắt khoảng vài ngày. Mục đích N cất giấu số ma túy trên để bản thân sử dụng hoặc bán lại với giá 1.000.000 đồng nếu có người hỏi mua. Số ma túy thu giữ của N có tổng khối lượng 424,22 gam ma túy loại MDMA.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 213/2023/HS- ST ngày 27/9/2023, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng đã áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 39 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Hoàng Đình N tù chung thân về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt giữ 03/01/2023. Phạt tiền bổ sung bị cáo 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung ngân sách nhà nước.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về xử lý vật chứng, án phí, và thông báo quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/9/2023, bị cáo Hoàng Đình N có đơn kháng cáo xin giảm hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm,

Bị cáo Hoàng Đình N giữ nguyên kháng cáo xin giảm hình phạt. Bị cáo trình bày: Bị cáo đã thành khẩn khai báo; do không có công ăn việc làm nên nhất thời phạm tội; hiện nay ở nhà chỉ còn bố mẹ già không ai chăm sóc do anh trai của bị cáo đã mất; bị cáo đã tác động gia đình nộp 10.000.000 đồng hình phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử giảm án cho bị cáo để sớm được về chăm sóc bố mẹ.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giải quyết vụ án: Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo Hoàng Đình N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như án sơ thẩm quy kết, bị cáo chỉ xin giảm hình phạt. Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo thấy: Bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi xét xử sơ thẩm đã nộp 10.000.000 đồng theo quyết định của bản án sơ thẩm, đây là tình tiết mới cần xem xét cho bị cáo. Mặt khác, bị cáo mua bán 424,22 gam MDMA, bị cáo không có tình tiết tăng nặng, do đó theo tinh thần của Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân

tối cao thì với số lượng ma túy mà bị cáo mua bán sẽ bị xử phạt ở mức án 20 năm tù. Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo mức án tù chung thân là có phần nghiêm khắc. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức án 20 năm tù.

Luật sư H bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Hà Nội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm án cho bị cáo.

Bị cáo N: Nhất trí với quan điểm của đại diện viện kiểm sát, luật sư.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên - Cơ quan cảnh sát Điều tra và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của chính bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định:

Do không có công việc ổn định nên Hoàng Đình N nảy sinh ý định mua ma túy thuốc lắc về bán kiếm lời. Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 03/01/2023, tại khu vực ngõ 380 TH, quận LC, thành phố Hải Phòng, N đã gặp người đàn ông tên H để mua ma túy đựng trong 01 túi nilon màu đen trong có 10 túi nilon trắng chứa các viên nén màu vàng (kết luận giám định là loại ma túy MDMA, có khối lượng 418,32 gam) với giá 100.000.000 đồng. Khi N đi đến khu vực trước cửa nhà số 12/440 CH, phường DHK, quận LC, thành phố Hải Phòng thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Khám xét nơi ở của N, thu giữ được 01 túi nilon màu trắng trong chứa chất bột màu xanh lá và 02 viên nén màu cam (Kết luận giám định là ma túy loại MDMA, có khối lượng 4,92 gam và 02 viên nén màu cam là ma túy loại MDMA, có khối lượng 0,98 gam), số ma túy này N cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời. Tổng số ma túy mà Hoàng Đình N cất giữ nhằm mục đích bán kiếm lời là 424,22 gam ma túy loại MDMA. Với hành vi trên, Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ,

đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây mất trật tự trị an cho xã hội và địa phương. Bị cáo nhận thức rõ việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì háo lợi nên bị cáo vẫn cố tình thực hiện hành vi phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung.

[4] Xét kháng cáo xin giảm hình phạt của bị cáo:

Theo tinh thần hướng dẫn tại điểm a tiểu mục 3.1 Mục 3 Nghị quyết 01/2001/NQ-HĐTP ngày 15/3/2001 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì:

Trường hợp không có tình tiết tăng nặng và không có tình tiết giảm nhẹ hoặc vừa có tình tiết tăng nặng, vừa có tình tiết giảm nhẹ, nhưng đánh giá tính chất tăng nặng và tính chất giảm nhẹ tương đương nhau, thì xử phạt người phạm tội mức án tương ứng với trọng lượng chất ma túy như sau:

a. Xử phạt 20 năm tù nếu:

....

- Các chất ma túy khác ở thể rắn có trọng lượng từ ba trăm gam đến dưới chín trăm gam;

Trong vụ án này, bị cáo Hoàng Đình N mua bán trái phép chất ma túy với tổng khối lượng 424,22 gam ma túy loại MDMA; bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử thấy: mức án tù chung thân mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là có phần nặng. Mặt khác, tại phiên tòa hôm nay, bị cáo xuất trình biên lai đã nộp 10.000.000 đồng (là khoản tiền phạt bổ sung theo quyết định của bản án sơ thẩm) và 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm. Từ các phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy có căn cứ chấp nhận kháng cáo, giảm hình phạt cho bị cáo xuống mức án tù có thời hạn cũng đủ để giáo dục cải tạo bị cáo và thể hiện chính sách khoan hồng của Đảng và Nhà nước. Quang điểm của Đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên được chấp nhận.

[4] Về án phí: Do kháng cáo được chấp nên bị cáo Hoàng Đình N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bởi các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng

hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án, xử:

1. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Hoàng Đình N, sửa Bản án hình sự sơ thẩm số 213/2023/HS-ST ngày 27/9/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng, cụ thể:

Áp dụng điểm b khoản 4, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Đình N 20 (Hai mươi) năm tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 03/01/2023. Phạt tiền bị cáo 10.000.000 (Mười triệu) đồng để sung ngân sách nhà nước.

2. Xác nhận bị cáo đã thi hành xong hình phạt bổ sung và án phí sơ thẩm 10.200.000 (Mười triệu hai trăm nghìn) đồng theo quyết định của Bản án sơ thẩm thể hiện tại Biên lai thu tiền số 0000580 ngày 14/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng.

3. Án phí: Bị cáo Hoàng Đình N không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ thời điểm hết thời hạn kháng cáo kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ 1 – TANDTC;
- VKSNDCC tại Hà Nội;
- TAND TP. Hải Phòng;
- VKSND TP. Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng;
- Cục THADS TP. Hải Phòng;
- Trại TG CA TP. Hải Phòng;
- Bị cáo (qua TTG);
- Lưu: HS, HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Xuân Thảo